TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỘC NINH** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2018/HS-ST
Ngày 28-8-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Bùi Quốc Tú

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Đức Thọ

Bà Nguyễn Kim Phụng

- ***Thư ký ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Hồ Thị Oanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà:*** Ông Nguyễn Thanh Kỳ - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 28/2018/HSST ngày 20/6/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2018/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Văn T (Ba Lém); Giới tính: Nam; Sinh năm: 1995 tại Bình Phước; HKTT và chỗ ở: Kp T, tt N, huyện N, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không*;* Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Cha: Trần Văn B – sinh năm: 1976*;* Mẹ: Đỗ Thị P, sinh năm: 1977*;* Bị cáo có 04 chị em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 22/01/2018 về tội "Cố ý gây thương tích" đến ngày 09 tháng 4 năm 2018 Viện kiểm nhân dân huyện Lộc Ninh ra Quyết định đình chỉ điều tra vụ án và hủy bỏ biện pháp tạm giam.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

- *Bị hại:* Anh Bùi Phi H, sinh năm 1992.

HKTT: Kp P, TT N, huyện N, tỉnh Bình Phước

Vắng mặt tại phiên tòa

-*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Trần Văn B, sinh năm 1976

HKTT: Kp T, TT N, huyện N, tỉnh Bình Phước

Có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ, ngày 06/01/2017, Phạm Hữu T1 điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) từ nhà thuộc ấp 6, xã Lộc An ra nhà Trần Văn T ngụ tại: Khu phố T, thị trấn N, huyện N để chơi, tại đây T rủ T1 xuống nhà bạn tên Trương Thúy H1, sinh năm: 2003, ngụ tại: khu phố N, thị trấn N để kêu H1 lên bệnh viện thăm T . Sau đó T1 chạy xe chở T xuống nhà H1, khi đến nơi T đứng ngoài, còn T1 vào nhà H1. Lúc này trong nhà H1 có bà Võ Thị N , sinh năm: 1972 là mẹ ruột của H1, Bùi Phi H, sinh năm 1992, HKTT: khu phố P, TT N, Đặng Văn P, sinh năm 1992 và Trần Minh T2, sinh năm: 1998 cùng ngụ khu phố Ninh Phú, thị trấn Lộc Ninh đang ngồi nhậu trước hiên nhà. T1 vào nói với H1 lên bệnh viện thăm T nhưng H1 không đi. Lúc đó có nói với T1 là kêu mẹ của T lên lo đi, T1 đi ra ngoài kể lại sự việc cho T nghe. T chạy xe chở T1 về nhà lấy hai con dao thái lan đưa cho T1 một con, T giữ một con và nói với T1 xuống nhà H1 người nào nói gì thì dùng dao đâm luôn thì T1 đồng ý, khi quay lại nhà Hằ1 thì T cũng đứng ngoài còn T1 vào nhà tiếp tục kêu H1 lên bệnh viện thăm Tấn thì Bùi Phi H tiếp tục nói T bị ngáo đá, nghe vậy T đi từ bên ngoài vào dùng dao đâm H , T1 cũng vào dùng dao đâm H gây thương tích. Gây thương tích xong T quay ra đi về thì thấy một cái điện thoại đi động hiệu OPPO để trước hiên nhà thấy không có người để ý nên T lấy trộm đem bán cho một người tên H (không rõ địa chỉ) với giá 3.000.000đ. Còn H bỏ chạy vào trong nhà bếp của bà N thì được mọi người đưa đi cấp cứu (Bút lục 88, 89,90,91,96,97,98,99).

Căn cứ biên bản kết luận giám định pháp y số: 56 ngày 21/3/2017 của trung tâm giám định y khoa - pháp y tỉnh Bình Phước thì Bùi Phi H có những thương tích sau:

- 02 sẹo mặt sau đùi trái kích thước 2 x 0,1 cm và 2 x 0,1 cm.

- Sẹo 1/3 trên ngoài cẳng chân trái kích thước 8 x 0,2 cm.

- Sẹo xước da mặt sau trong cổ tay phải kích thước 1 x 0,1 c,

Kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 10% (Bút lục 36,37)

Căn cứ kết luận định giá tài sản số: 03 ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng Hình sự huyện Lộc Ninh thì: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO F1S, màu vàng, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng trị giá là: 3.500.000 đồng

(Bút lục 39)

Đối với hai con dao thái lan sau khi phạm tội Trần Văn T và Phạm Hữu T1 đã vứt trên đường đi nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Trong quá trình điều tra gia đình Phạm Hữu T1 và bị cáo Trần Văn T đã bồi thường 30.000.000 đồng cho bị hại Bùi Phi H nên anh Hoàng có đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trần Văn T và Phạm Hữu T1 về tội cố ý gây thương tích nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Lộc Ninh và Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh đã ra Quyết định đình chỉ điều tra vụ án "Cố ý gây thương tích" và đình chỉ điều tra bị can Trần Văn T, Phạm Hữu T1 về hành vi "Cố ý gây thương tích", chỉ truy tố Trần Văn T về hành vi "Trộm cắp tài sản"

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Trần Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 18/CTr-VKS, ngày 18/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước truy tố các bị cáo Trần Văn T về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh đề nghị kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999, đã sửa đổi bổ sung năm 2009

- Xử phạt bị cáo: Trần Văn T từ 09 đến 12 tháng tù.

Về tang vật của vụ án: Không đặt ra

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà xét xử công khai hôm nay bị cáo đã hoàn toàn thừa nhận hành vi. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với kết luận điều tra, cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa nên có đủ cơ sở để khẳng định: Vào khoảng 2 giờ 30 phút, ngày 07/01/2017, tại hiên nhà bà Võ Thị N ở khu phố Ninh Thành, thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước, Trần Văn T và Phạm Hữu T1 đã có hành vi dùng dao thái lan đâm anh Bùi Phi H gây thương tích, sau khi bị thương anh H và những người có mặt tại nhà bà N chạy vào bếp nhà bà Nguyên để băng bó vết thương cho H. Sau đó bị cáo quay ra trước nhà bà N đi về thì thấy 01 điện thoại đi động hiệu Oppo F1S ở trên hiên nhà, bị cáo không biết rõ điện thoại của ai nhưng lợi dụng khi không có ai để ý, bị cáo đã lén lút lấy điện thoại bỏ vào túi và cùng Thành đi về. Theo kết quả định giá thì điện thoại đi động hiệu Oppo F1S trị giá 3.500.000 đồng. Trước khi gây thương tích cho anh H bị cáo không có ý định chiếm đoạt tài sản của anh H, việc bị cáo gây thương tích cho anh Hoàng là do mâu thuẫn cá nhân. Khi gây thương tích xong bị cáo đi về thì mới thấy điện thoại và nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản, bị cáo không biết chiếc điện thoại Oppo F1S là tài sản của ai, đồng thời bị cáo chỉ lợi dụng khi mọi người không để ý mới lến lút lấy điện thoại. Như vậy hành vi của bị cáo là lén lút chiếm đoạt tài sản.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo biết rõ hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng do lười biếng lao động, không lo tu chí làm ăn, muốn có tiền để tiêu xài cá nhân nên bị cáo đã trộm cắp tài sản. Hành vi của bị cáo là xem thường pháp luật, ảnh hưởng đến trật tự xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của cá nhân được luật pháp bảo vệ. Hành vi của bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh truy tố bị cáo về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 138 BLHS là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản trộm cắp có giá trị không lớn, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường số tiền 5.990.000 đồng để bồi thường cho anh H. Đây là những tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ Luật Hình sự 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về mức hình phạt chính: Hội đồng xét xử cần xử phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có đủ điều kiện răn đe, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội và để phòng ngừa chung. Xét về giá trị tài sản mà bị cáo trộm cắp là không lớn. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên cần áp dụng mức hình phạt 09 tháng tù đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng,", do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với hành vi cố ý gây thương tích của Trần Văn T và Phạm Hữu T1 do bị hại Bùi Phi H có đơn rút yêu cầu khởi tố nên Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Lộc Ninh và Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh đã ra Quyết định đình chỉ điều tra vụ án và đình chỉ điều tra bị can theo quy định tại khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 là đúng quy định pháp luật. Đối với một người tên Hoàng có hành vi tiêu thu tài sản do Trần Văn T trộm cắp mà có chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra tách ra để xử lý sau là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Ông Trần Văn B là bố của bị cáo đã bồi thường số tiền 5.990.000 đồng cho anh Bùi Phi H. Tại phiên tòa, anh H vắng mặt nhưng tại cơ quan điều tra anh H không yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét. Ông Trần Văn B đã bồi thường thay cho bị cáo nhưng ông B không yêu cầu bị cáo T trả lại số tiền này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về tang vật của vụ án: Đối với hai con dao thái lan sau khi phạm tội Trần Văn T và Phạm Hữu T đã vứt trên đường đi, dối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO F1S, màu vàng Tấn đã bán cho một người tên Hoàng không rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ Luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1) Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

- Xử phạt bị cáo: Trần Văn T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án

2) Về án phí: Buộc bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

3) Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để Toà án nhân dân tỉnh Bình Phước để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKS huyện Lộc Ninh;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS huyện Lộc Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- CA huyện Lộc Ninh;
- CA tỉnh Bình Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Quốc Tú

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh*
- *VKS huyện*
- *Bị cáo*
- *Chi cục THA huyện*
- *Sở Tư pháp*
- *CA huyện*
- *CA tỉnh*
- *Lưu*

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Văn Hùng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh
- VKS huyện
- Bị cáo
- Chi cục THA huyện
- Sở Tư pháp
- CA huyện
- CA tỉnh
- Lưu

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Văn Hùng

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh*
- *VKS huyện*
- *Bị cáo*
- *Chi cục THA huyện*
- *Sở Tư pháp*
- *CA huyện*
- *CA tỉnh*
- *Lưu*

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Văn Hùng